

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST

Ngày: 09 - 12 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn L.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Đức T

+ Ông Lê Thành Thạnh T1

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Duy M- Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh B tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Thanh T3 - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 28/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 26/11/2021 đối với bị cáo:

**Phạm Văn Th**, sinh ngày: 31/12/1996 tại tỉnh B.

Chứng minh nhân dân số: 312323071 do Công an tỉnh B cấp ngày 20/3/2012.

Nơi ĐKKHKT: ấp Tân Ph, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B; Nơi cư trú: ấp Tân Ph, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn R , sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

**- Bị hại:** Nguyễn Thị B1, sinh năm 1943 (Chết).

Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B.

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

+ Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1929 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B.

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1968(Xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B.

+ Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1970 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965(Xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B.

+ Ông Nguyễn Văn Tr1, sinh năm 1973(Xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B.

+ Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1980 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân H, xã Tân Th , huyện A, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23/02/2021, bị cáo Phạm Văn Th điều khiển xe mô tô biển số 63B8-656.00 có giấy phép lái xe mô tô theo quy định lưu thông trên đường tỉnh 877B theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã Tân Th đến Bến phà Bình N thuộc huyện A. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Tân L , xã Tân Th, huyện A thì bị cáo Th bị 01 xe ô tô không rõ biển số, đặc điểm chạy ngược chiều ép xe mô tô của bị cáo rút xuống lề đường bên phải và làm bị cáo rơi mất kính cận. Bị cáo Th dừng xe lại, gạt chống xe nhưng không tắt máy rồi nhặt mắt kính cận đeo vào và điều khiển xe lên lề đường với tốc độ khoảng 60km/h. Khi xe mô tô của bị cáo T vừa lên mặt đường thì Th nhìn thấy bà Nguyễn Thị B đang đi bộ cùng chiều phía trước, vị trí bà B đang đi cách lề đường bên phải 0.35 mét. Bị cáo điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 60km/h rồi loạng choạng ngã về bên phải cày về phía trước và va chạm vào phía sau bà Ba gây tai nạn làm cả hai ngã xuống đường. Sau khi bị ngã, xe mô tô của Bị cáo tiếp tục va chạm với xe đạp điện của anh Nguyễn Văn Đ đang dừng trước cửa tiệm tạp hóa của anh.

Hậu quả bà Nguyễn Thị B1 được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh b nhưng đã tử vong; Phạm Văn Th bị thương nặng bất tỉnh được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quốc Tế Nam Sài Gòn, xe đạp điện của anh Đ và xe mô tô của Th bị hư hỏng nặng.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 35/PY-PC09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B thì nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị B1: Đa chấn thương, Chấn thương sọ não.

Theo Bản kết luận giám định về thương tích số 241/2021/TgT ngày 25/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận thương tích của Phạm Văn Th trong vụ tai nạn là 28%.

Theo phiếu xét nghiệm kết quả nồng độ cồn trong máu ngày 23/02/2021 của Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh B thì nồng độ cồn trong máu của Phạm Văn Th lúc xảy ra tai nạn là 11 mg/dl.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A giữ nguyên Cáo trạng số 14/2021/CT-VKS-TPĐ ngày 27/10/2021, đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; Về hình phạt áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự (BLHS), xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 (bốn) năm đến 5 (năm) năm.

*Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 591 Bộ luật dân sự: Ghi nhận bị cáo bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu Honda loại Future FI biển số 63B8-656.000; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 013234 mang tên Phạm Văn Th do Công an huyện A cấp ngày 23/6/2020; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 790202076218 mang tên Phạm Văn Th, sinh ngày 31/12/1996 cấp ngày 24/6/2020 của Sở GTVT TP HCM; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô mang tên Phạm Văn Th địa chỉ Tân Ph, Tân Th, huyện A, tỉnh B

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác nhận nguyên nhân dẫn đến cái chết của bà Nguyễn Thị B1 là do bị cáo điều khiển xe va chạm từ phía sau lưng bà B1, do bị cáo không quan sát kỹ phía trước, Bị cáo thấy có lỗi đã gây ra hậu quả trên. Bị cáo khẳng định trước khi gây tai nạn bị cáo không sử dụng rượu, bia, bản thân bị cáo từ trước đến nay cũng không uống rượu, bia được. Bị cáo nói lời nói sau cùng, bị cáo đã ân hận với hành vi của mình gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện A và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Văn Th tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 11 giờ ngày 23/02/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63B8-656.00 có giấy phép lái xe mô tô theo quy định lưu thông trên tỉnh lộ 877B theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã Tân Th đến Bến phà Bình N thuộc A. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Tân L, xã Tân Th, huyện A thì bị cáo Th bị 01 xe ô tô chạy ngược chiều ép xe của bị cáo rớt xuống lề đường. Sau khi dừng lại và điều khiển xe lên lề, rồi tiếp tục điều khiển xe, nhưng bị cáo không quan sát kỹ phía trước nên đã va chạm với bà Nguyễn Thị B1 đang đi bộ cùng chiều cách lề phải 0.35m. Hậu quả làm bà Ba tử vong, bị cáo bị thương tỷ lệ 28%.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 35/PY-PC09 ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B thì nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị B1: Đa chấn thương, Chấn thương sọ não..

[3] Xét thấy, bị cáo Phạm Văn Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 63B8-656.00, có dung tích xi lanh 125cm<sup>3</sup> tham gia giao thông, mặc dù có giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên, bị cáo không tuân thủ các quy tắc giao thông đường bộ, điều khiển xe không quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với người đi bộ phía trước, nên dẫn đến tai nạn làm chết người. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;” .....*

Theo phiếu xét nghiệm kết quả nồng độ cồn trong máu ngày 23/02/2021 của Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh B thì nồng độ cồn trong máu của bị cáo lúc xảy ra tai nạn là 11 mg/dl. Tuy nhiên, qua xác minh, điều tra không đủ chứng cứ xác định bị cáo có uống rượu, bia khi tham gia giao thông nên không xử lý bị cáo với tình tiết này.

[4] Bị cáo biết rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng vì chủ quan, không quan sát phía trước, không giữ khoảng cách hoặc có thể dừng hẳn nên khi phát hiện bà Ba đi bộ phía trước bị cáo không xử lý được và hậu quả làm chết người. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây tổn hại đến tính mạng cho người khác mà còn gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân, gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho mọi người. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại; nên Hội đồng xét xử xem xét đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; trước khi phạm tội bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật và có nơi cư trú rõ ràng nên xem xét cho bị cáo hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, đại diện bị hại vắng mặt, nhưng quá trình điều tra hồ sơ thể hiện, đại diện gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 50.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét; Anh Nguyễn Văn Điệp không yêu cầu bồi thường về tài sản nên không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Đối với xe đạp điện, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện A đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Đ là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda loại Future FI biển số 63B8-656.000; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 013234 mang tên Phạm Văn Th do Công an huyện A cấp ngày 23/6/2020; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 790202076218 mang tên Phạm Văn Th, sinh ngày 31/12/1996 cấp ngày 24/6/2020 của Sở GTVT TP HCM; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô mang tên Phạm Văn Th địa chỉ Tân Ph, xã Tân Th, huyện A, tỉnh B. Đây là tài sản và giấy tờ cá nhân của bị cáo, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét trình bày luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn Th** phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

*1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;*

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Tân Th, huyện A, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 591 Bộ luật dân sự.*

- Ghi nhận bị cáo bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Đã bồi thường xong.

*3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:*

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu Honda loại Future FI biển số 63B8-656.000; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 013234 mang tên Phạm Văn Th do Công an huyện A cấp ngày 23/6/2020; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 790202076218 mang tên Phạm Văn Th, sinh ngày 31/12/1996 cấp ngày 24/6/2020

của Sở GTVT TP HCM; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô mang tên Phạm Văn Th địa chỉ Tân Ph, Tân Th, huyện A, tỉnh B. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A)

Thi hành khi án có hiệu lực.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh A.
- VKSND huyện A;.
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THA hình sự CA huyện A;
- Nhà tạm giữ CA H.A (hoặc nơi giam giữ bc)
- Chi cục THA dân sự H.A.
- UBND xã (nơi BC cư trú).
- Người bào chữa (nếu có)
- Bị cáo.
- Bộ phận THA phạt tù.
- HSVA; Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn L**